

Bản án số: 46/2017/HSST

Ngày: 18/12/2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thị Dương**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Kiên Cường**.

2. Ông **Nguyễn Chiến Thịnh**.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Sơn** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa:* Bà **Bế Thị Trâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2017, tại hội trường xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2017/HSST ngày 25/10/2017 đối với các bị cáo:

1. **Nông Khánh H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28/4/1998; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; chỗ ở: Thôn Đ, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nông Văn C và bà Lã Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 14/2017/HSST ngày 02/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 23/8/2017 bị Công an huyện B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản đã thực hiện vào tháng 2, tháng 4 năm 2017.

Bị cáo bị tạm giam trong một vụ án khác từ ngày 10/5/2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Phạm Duy T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 04/6/1992; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Phạm Duy T và bà Lương Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/12/2012 bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau; ngày 24/4/2017 bị Tòa án nhân dân huyện B quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng; ngày 23/8/2017 bị

Công an huyện B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản đã thực hiện vào tháng 2, tháng 4 năm 2017.

Bị cáo hiện nay đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

***\* Người bị hại:***

Bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1968; trú tại: Tổ 3, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

***\* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Nông Văn L, sinh năm 1985; trú tại: Tổ P, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Nông Văn T2, sinh năm 1960; trú tại: Tổ P, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ông Nông Văn C, sinh năm 1968; trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Bà Lương Thị S, sinh năm 1968; trú tại: Thôn T, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Anh Vũ Hồng Q, sinh năm 1976; trú tại: Tổ 2, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

**NHẬN THẤY**

Bị cáo Nông Khánh H và Phạm Duy T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 23/4/2017, Nông Khánh H cùng Phạm Duy T đi xe mô tô nhãn hiệu DETECH màu xanh biển kiểm soát 97F2-8409 của ông Nông Văn C (là bố đẻ của H) đi từ huyện B xuống thành phố Bắc Kạn chơi. Khi đi đến đoạn đường C thuộc tổ 12, phường N, thành phố B, H và T nhìn qua cánh cổng sắt vào trong vườn nhà bà Hoàng Thị T1 thấy có gà được nuôi trong đó nên H đã chủ động bàn với T đợi đến 22 giờ cùng ngày sẽ trèo tường vào trong vườn để trộm gà của bà T1. Sau đó H và T đi xe máy vào khu vực cổng phụ Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn, để xe ở đó rồi đi bộ xung quanh bên ngoài bờ tường của khu vườn nhằm mục đích thăm dò, xác định vị trí thích hợp để trèo tường vào trong vườn nhà bà T1. Để chuẩn bị cho việc trộm gà, H và T đã mua 02 bao tải dứa tại cửa hàng tạp hóa của chị Nguyễn Thị H1, tại tổ 12 phường N, thành phố B với giá 10.000đồng/02bao.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, H và T tiếp tục đi xe mô tô biển kiểm soát 97F2-8409 đến khu vực cổng phụ Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn để xe ở đó rồi trèo tường vào trong vườn nhà bà T1, ngồi đợi khoảng 01 giờ, khi chắc chắn người nhà đi ngủ hết, H và T đi xung quanh khu vườn thì nhìn thấy 03 con gà Đông Tảo ở trong chuồng gần sát bờ tường, H tiến đến cửa chuồng dùng tay bắt 03 con gà cho vào bao tải T đang cầm. Sau đó H và T tiếp tục đi xung quanh

vườn và nhìn thấy 03 con gà ta đang đậu ngoài chuồng phía sau nhà, H tiếp tục dùng tay bắt 03 con gà ta cho vào bao tải thứ hai do T cầm. Sau khi lấy được 06 con gà cho vào 02 bao tải, H và T trèo tường ra ngoài, H cầm bao tải đựng 03 con gà Đông Tảo đem giấu ở khu vực cổng phụ Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn, rồi lấy xe mô tô cùng T mang bao tải đựng 03 con gà ta đi giấu ở khu vực gầm cầu Bắc Kạn, thuộc phường H, thành phố B. Sau khi giấu gà xong, H đưa T về nhà T, rồi đi về nhà mình.

Đến khoảng 08 giờ ngày 24/4/2017, T mượn điện thoại Nokia màu đen trắng, lắp số thuê bao 01695.297.863 của mẹ là bà Hoàng Thị S gọi điện cho H để hẹn H ra trước cửa nhà đứng đợi và đón xe ô tô khách cùng T xuống thành phố B bán số gà đã trộm cắp được của bà T1. Khi xuống đến khu vực cầu Bắc Kạn, H và T xuống xe, đi bộ đến chỗ giấu và lấy bao tải đựng 03 con gà ta, rồi đi bộ ra chợ Đ tại tổ 8, phường Đ, thành phố B bán cho một người phụ nữ không quen biết với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), bán xong gà H và T tiếp tục đi bộ đến bên xe khách Bắc Kạn thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đến khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn, sau đó đi bộ đến nhà anh Nông Văn L tại tổ P, phường H, thành phố B. Đến nơi thấy anh L đang phát cây cỏ trên đồi, T và H tiến lại gần chỗ anh L, Thông hỏi anh L là “*Anh có biết chỗ nào mua gà không*”, anh L trả lời “*Không*”, sau đó T nhờ L đưa H và T đi bán gà, L đồng ý và lấy xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đen đỏ biển kiểm soát 97B1-256.95 của ông Nông Văn T3 (là bố đẻ của L) chở H và T đến khu vực cổng phụ Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn, khi đến nơi L dừng xe, H đi vào khu vực cổng phụ lấy ra 01 bao tải dứa, thấy vậy L hỏi “*Cái gì đấy*” và được T trả lời là “*Gà*”, L lại hỏi “*Gà nhà ai đấy*”, thì T trả lời “*Gà nhà thằng H*”, lúc này H cũng trả lời “*Gà nhà em*”. Sau đó L chở H và T đi ra khu vực cầu Bắc Kạn, thuộc phường H, tại đây khi thấy anh Vũ Hồng Q, sinh năm 1976, trú tại tổ 2, phường N, thành phố B đi qua, L đã gọi anh Q lại và hỏi “*Anh có mua gà không*”, Q lại gần chỗ L, H, T đang đứng xem gà và hỏi “*Gà nhà ai*”, T nói “*Gà nhà thằng H*”, H cũng nói “*Gà nhà em*”. Q hỏi “*Bán bao nhiêu*”, T trả lời “*Sáu trăm nghìn em mới bán*”. Sau khi xem gà, anh Q đồng ý mua và đưa cho T 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) tiền mua 03 con gà Đông Tảo. Sau khi bán gà xong T nhờ L đưa T và H về quán Internet (không nhớ biển tên) ở xã C, huyện B, đến nơi T lấy tiền vừa bán gà đưa cho L 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) và nói là tiền xăng xe, toàn bộ số tiền còn lại từ việc bán gà T và H cùng sử dụng tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 26/4/2017, cơ quan công an đã tiến hành thu giữ 03 con gà Đông Tảo và bàn giao lại cho bà Hoàng Thị T1, đến ngày 07/5/2017 thì 01 con gà trống đã bị chết, 03 con gà ta cơ quan điều tra không thu giữ được do không xác định được danh tính, địa chỉ của người mua.

Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu định giá tài sản. Tại kết luận định giá tài sản ngày 26/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bắc Kạn kết luận: 03 con gà Đông Tảo có trọng lượng 6,7kg, trị giá 2.345.000 đồng (hai triệu, ba trăm, bốn mươi lăm nghìn đồng).

Tại kết luận định giá tài sản ngày 28/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bắc Kạn kết luận: 03 con gà ta có trọng lượng 4,9kg, trị giá 588.000 đồng (năm trăm, tám mươi tám nghìn đồng)

Tại bản cáo trạng số 42/KSĐT ngày 23/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với Nông Khánh H và Phạm Duy T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm*”.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo.

Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

### **XÉT THẤY**

Tại phiên tòa các bị cáo Nông Khánh H và Phạm Duy T đều khai nhận: Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên khoảng 22 giờ ngày 23/4/2017, các bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp 06 con gà có tổng giá trị là 2.933.000 đồng (03 con gà Đông Tảo trị giá 2.345.000 đồng và 03 con gà ta trị giá 588.000 đồng) của bà Hoàng Thị T1, sau đó đem bán được 900.000 đồng để cùng tiêu sài cá nhân.

Lời khai nhận của các bị cáo là tự nguyện, khách quan, thống nhất với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy, có đủ căn cứ xác định việc truy, xét xử các bị cáo Nông Khánh H và Phạm Duy T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất hành vi các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Nông Khánh H có nhân thân xấu: Tại bản án số 14/2017/HSST ngày 02/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, ngày 23/8/2017 bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản đã thực hiện

vào tháng 2, tháng 4 năm 2017. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường khắc phục thiệt hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Bị cáo Phạm Duy T, có nhân thân xấu, ngày 02/12/2012 bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau; ngày 24/4/2017 bị Tòa án nhân dân huyện B quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng; ngày 23/8/2017 bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản đã thực hiện vào tháng 2, tháng 4 năm 2017. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường khắc phục thiệt hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Trong vụ án này, trước khi phạm tội các bị cáo không bàn bạc, phân công vai trò cụ thể nên xác định là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành. Tuy nhiên, xét vai trò của các bị cáo thấy bị cáo H là người khởi xướng việc phạm tội vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

Tại bản án số 14/2017/HSST ngày 02/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn đã xử phạt bị cáo Nông Khánh H 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nên cần phải tổng hợp hình phạt chung theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự.

\* Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

\* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Hoàng Thị T1 yêu cầu các bị cáo phải bồi thường giá trị 01 gà Đông Tảo đã chết là 910.000 đồng và giá trị 03 con gà ta đã mất là 588.000 đồng, tổng cộng là 1.498.000 đồng, cụ thể mỗi bị cáo phải bồi thường 749.000 đồng. Các bị cáo nhất trí bồi thường cho bà T1 số tiền trên. Ngày 15/9/2017 và ngày 22/11/2017 gia đình mỗi bị cáo đã bồi thường cho bà T1 số tiền 749.000 đồng. Tại phiên tòa bà T1 vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, bà xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu Tòa án giải quyết việc bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Hồng Q yêu cầu các bị cáo phải bồi thường 600.000 đồng là số tiền anh đã mua 03 con gà Đông Tảo, sau đó cơ quan điều tra đã thu hồi số gà trên, cụ thể mỗi bị cáo phải bồi thường 300.000 đồng. Các bị cáo nhất trí bồi số tiền trên. Ngày 22/11/2017 và ngày 12/12/2017 gia đình mỗi bị cáo đã bồi thường cho anh Q số tiền 300.000 đồng. Tại phiên tòa anh Q vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu Tòa án giải quyết việc bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

\* Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan công an đã tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đen đỏ biển kiểm soát 97B1-256.95, qua điều tra xác minh đây là tài sản của ông Nông Văn T2, việc anh L dùng xe để chở các

bị cáo đi tiêu thụ tài sản trộm cắp ông T2 không biết nên đã trả lại xe cho ông T2 là có căn cứ. Đối với 03 con gà Đông Tảo các bị cáo trộm cắp của bà T1, cơ quan công an tạm giữ đã trả lại cho người bị hại là đúng quy định của pháp luật.

Trong vụ án này có ông Nguyễn Văn C là người đã cho H mượn xe mô tô biển kiểm soát 97F2-8409 để thực hiện hành vi phạm tội, bà Hoàng Thị S là người đã cho T mượn điện thoại để gọi điện cho H hẹn cùng đi bán số gà đã trộm cắp được. Xét thấy ông C, bà S khi cho mượn tài sản không biết H và T sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với ông C, bà S là phù hợp.

Anh Nông Văn L là người đã chở các bị cáo đi bán gà và anh Vũ Hồng Q là người đã mua gà của các bị cáo nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

\* Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH**

\* Tuyên bố các bị cáo Nông Khánh H và Phạm Duy T phạm tội: *“Trộm cắp tài sản”*.

\* Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nông Khánh H 07 (bảy) tháng tù. Tổng hợp hình phạt tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2017/HSST ngày 02/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Nông Khánh H 02 năm tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/5/2017.

\* Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Duy T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

\* Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nông Khánh H và Phạm Duy T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”*.

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố;
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở tư pháp;
- Trại giam;
- Cơ sở Cải thiện ma túy tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Dương**